

SỰ VẬN ĐỘNG CỦA THEN TRONG ĐỜI SỐNG NGƯỜI TÀY Ở MỘT SỐ ĐỊA BÀN KHU VỰC PHÍA BẮC

NGUYỄN THỊ MINH THU *

Tóm tắt: Then Tày vốn là loại hình văn hóa, văn nghệ, văn học dân gian có nhiều nét đặc sắc, hiện đã được UNESCO ghi danh vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Trải qua lịch sử hình thành, phát triển lâu dài, Then Tày đã có nhiều sự vận động, biến đổi theo chiều hướng mở rộng, phát triển của bộ phận Then lời mới. Bài viết tổng hợp, phân tích, đánh giá các tư liệu đã khảo sát về Then Tày ở một số địa bàn như huyện Định Hóa, Thái Nguyên; huyện Ba Bể, Bắc Kạn; huyện Bình Liêu, Quảng Ninh; huyện Chiêm Hóa, Tuyên Quang; được thực hiện bởi những học viên, sinh viên, công tác viên đang học tập, sinh sống và công tác trên những địa bàn này để làm rõ sự vận động của Then trong đời sống người Tày qua một số phương diện: môi trường diễn xướng và số lượng nghệ nhân thực hành, nội dung và quá trình lưu truyền, truyền dạy trong đời sống.

Từ khóa: Then Tày, môi trường diễn xướng, nghệ nhân thực hành, nội dung, truyền dạy.

Abstract: Then Tay (*practices of Then by Tay ethnic group*), which is a form of culture, art and folklore with many unique features, has currently been registered by UNESCO on the list of intangible cultural heritages of humanity. Through the long history of formation and development, Then Tay has had many movements and changes in the direction of expansion and development of Then with new lyrics. The article synthesizes, analyzes, and evaluates the surveyed materials about Then Tay in some areas such as Dinh Hoa district, Thai Nguyen; Ba Be district, Bac Kan; Binh Lieu district, Quang Ninh; Chiem Hoa

district, Tuyen Quang; which are carried out by practitioners, students and collaborators who have been studying, living and working in these areas to clarify Then's movements in the Tay people's life through some aspects: performance environment, number of practicing artisans, contents, and transmission and instruction process in life.

Keywords: Then Tay, performance environment, practicing artisans, contents, instruction.

1. Đặt vấn đề

Trải qua lịch sử hình thành và phát triển lâu dài, nghệ thuật Then của Việt Nam đã được UNESCO công nhận là một di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại, trong đó, Then Tày góp một vai trò quan trọng. Then Tày hiện còn được lưu truyền ở nhiều địa bàn mà tộc người Tày cộng cư, chủ yếu thuộc các tỉnh khu vực phía Bắc như Thái Nguyên, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Cao Bằng, Quảng Ninh,... Các khái niệm và cách định nghĩa về Then nhìn chung đều thống nhất cho rằng Then “là loại hình nghệ thuật tổng hợp gồm đàn, hát, múa, gắn liền với tín ngưỡng của các dân tộc thiểu số miền Bắc Việt Nam”. Chữ Then còn dùng để chỉ “lực lượng siêu tự nhiên sáng tạo ra thế giới, theo quan niệm của một số dân tộc thiểu số

* PGS. TS. - Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên; Email: thuntm@tnue.edu.vn

miền Bắc Việt Nam”; “người làm nghề cúng bái (thường là nữ) ở các vùng dân tộc thiểu số nói trên” [5, tr.1191-1192].

Trong hành trình vận động của đời sống, Then Tày đã có nhiều sự vận động, biến đổi theo chiều hướng phát triển, mở rộng của bộ phận Then lời mới (hay còn gọi là Then kim, Then văn nghệ) bên cạnh bộ phận Then cổ (hay còn gọi là Then tín ngưỡng). Sự vận động đó được thể hiện trước hết ở một số phương diện như môi trường diễn xướng, số lượng nghệ nhân thực hành, nội dung phản ánh và quá trình lưu truyền, truyền dạy trong đời sống. Vấn đề này sẽ được tổng hợp, phân tích, đánh giá qua các tư liệu đã khảo sát về Then Tày ở một số địa bàn như huyện Định Hóa, Thái Nguyên; huyện Ba Bể, Bắc Kạn; huyện Bình Liêu, Quảng Ninh; được thực hiện bởi những học viên, sinh viên, cộng tác viên đang học tập, sinh sống và công tác trên các địa bàn này trong thời gian từ cuối năm 2019 đến đầu năm 2022. Tư liệu khảo sát là kết quả của quá trình các cộng tác viên tiến hành công tác điền dã văn học, văn hóa dân gian với các phương pháp phỏng vấn, quan sát trực tiếp tại địa bàn và gián tiếp thông qua các phương tiện công nghệ thông tin nhằm thu thập được những thông tin chân thực, khách quan và đầy đủ.

2. Nội dung

2.1. Sự vận động của Then trên phương diện môi trường diễn xướng và số lượng nghệ nhân thực hành

Then cổ là loại Then được hình thành sớm nhất, từ rất lâu đời, sử dụng trong các hoạt động nghi lễ, gắn với cuộc sống, có ý nghĩa đặc biệt trong đời sống tâm linh của người Tày. Người Tày ở Ba Bể, Bắc Kạn làm Then cổ vào những dịp quan trọng như: trấn trạch nhà mới, thôi nôi đầy tháng, cầu phúc, cầu lộc, cầu tài, trấn trạch long mạch, giải xung giải hạn, lễ an mả. Người Tày ở Định Hóa, Thái Nguyên thực hành Then cổ

vào những dịp: ma chay, mừng thọ và cầu xin con cái. Người Tày ở Bình Liêu, Quảng Ninh thì làm Then cổ để giải hạn, đề cập sắc cho các thầy Then và cũng để cầu an, cầu hoa (cầu xin con cái). Người Tày ở Chiêm Hóa, Tuyên Quang thực hành Then trong đám tang và trong lễ hội Lồng tồng (hay Lồng tòng), chủ yếu là lễ hội.

Then Tày lời mới có thể được hiểu là một loại hình nghệ thuật tổng hợp được các nghệ nhân cải biên, đặt lời dựa trên làn điệu Then cổ, có nội dung và hình thức rất phong phú, đa dạng, phản ánh được chân thực đời sống xã hội cũng như tư tưởng, tình cảm của người Tày. Then Tày lời mới có một môi trường diễn xướng linh hoạt, không chỉ bó hẹp ở phạm vi trước bàn thờ gia tiên hay ở những mảnh đất thiêng mà được trình diễn ở nhiều không gian khác nhau trong đời sống của con người, chủ yếu trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ. Hình thành muộn hơn so với Then Tày cổ, song Then Tày lời mới có một số lượng khá phong phú, thể hiện những nét đẹp cả về nội dung lẫn hình thức nghệ thuật, góp phần phản ánh và lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống của người Tày ở nhiều địa phương, vùng miền. Ở Bình Liêu, nếu Then cổ được các nghệ nhân sưu tầm, lưu truyền với số bài chưa đến 10 bài thì số bài Then lời mới có thể có đến trên dưới 100 bài.

Với đặc trưng về môi trường diễn xướng và chức năng của mỗi loại, chúng ta còn có thể nhận ra sự khác biệt về số lượng nghệ nhân thực hành Then. Số lượng các thầy Then - nghệ nhân Then còn thực hành được Then cổ hiện còn rất ít, ở mỗi địa bàn chỉ còn từ 1-2 người. Các nghệ nhân đều đã cao tuổi, có những nghệ nhân nổi tiếng được phong tặng Nghệ nhân nhân dân nhưng đã qua đời do tuổi cao, sức yếu¹. Những nghệ nhân tiêu biểu còn thực hành được Then cổ có thể kể tên như: nghệ nhân Hoàng Văn Luận², nghệ

nhân Hoàng Đức Dục³, nghệ nhân Hà Văn Thuận⁴. Trong khi đó, nếu kể đến những nghệ nhân có thể đặt lời mới, ghi chép, biên soạn và thực hành diễn xướng các bài Then lời mới thì số lượng nhiều hơn và đặc biệt có những người còn rất trẻ như nghệ nhân Mã Văn Trục, Lã Văn Trường⁵ ở Ba Bể, Bắc Kạn.

2.2. Sự vận động của Then trên phương diện nội dung

Với đặc trưng về chức năng, môi trường diễn xướng nêu trên, nội dung của Then Tày cổ tập trung phản ánh niềm tin tâm linh. Ví như Then của người

Tày ở huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên là một bức tranh tổng hòa đa tín ngưỡng. Trong tất cả các tín ngưỡng nổi bật hơn cả là thờ “Mẹ Shinh, Mẹ Bjóoc” (Mẹ Sinh, Mẹ Hoa). Do quan niệm con người có linh hồn nên người Tày thờ phụng linh hồn: từ thiên nhiên, hoa lá, động vật đến con người. Linh hồn đó

có tất cả ở ba cõi (trời, người và địa phủ), ở cõi địa phủ có các âm binh làm công việc tra khảo tội trạng của người mất. Thầy Then cũng có âm binh đi theo để sai khiến hoặc dùng trong việc trả thù người khác nhưng ít khi thầy Then làm vì sợ phạm tội thất đức. Khi đôi vợ chồng nào lấy nhau mà dưới 10 năm nhưng

chưa có con cái; con cái tầm 3-4 tuổi khó nuôi, phụ nữ hay bị sảy thai thì mời thầy Then về để làm nghi lễ trình lên mẹ “Hoa”, xin mẹ cho có con cái, ôn hòa đường chăm dưỡng con cái. Nghi lễ này thường được tổ chức vào mùa xuân hàng năm

vì theo quan niệm mùa xuân là mùa của trăm hoa đua nở và thường tổ chức vào đêm khuya. Trong lời hát Then cầu hoa, xin con cái ở huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, hình tượng Mẹ Bjóoc (Mẹ Hoa) cũng được nhân cách hóa, miêu tả một cách cụ thể, sinh động. Mẹ là người ban con cái cho những đôi vợ chồng, người coi sóc trẻ. Mẹ là đấng tối cao Hoa Vương Thánh Mẫu.

Nguyên tác lời Tày

Mọi bươn thang típ há ngòi hân
Kha khún là kha lỏng nua vạ
Chàng tuyền tu thiên hạ hét gương
Hiệu lệnh các chư vương lại tấy
Mẻ Bjóoc bình tu thiên hạ hét gương
Mẻ bjóoc nhật ná hấu chầy

Tạm dịch

Chắp tay lạy các mẹ trên cung
Mẹ phân hoa thành chùm
Mẹ phân hoa từng bông
Mẹ trông tã trông địu
Mẹ trông chăn trông áo
Cứu thiên vệ phòng Hoa Vương Thánh Mẫu
[Dẫn theo [4]]

Trong khi đó, Then Tày lời mới chủ yếu là những lời hát ca ngợi quê hương, bản làng Then lời mới ở Ba Bể, Bắc Kạn có nhiều bài phản ánh, tái hiện không khí vui tươi, phấn khởi của những lễ hội, phong tục tập quán của người Tày ở vùng đó như:

Phản tiếng Tày

Lồng tồng dú Nặm Pé đây lai
Slao báo thuôn nhìn chài đo nả
Chùa cấn pây liêu hội mùa xuân
Khuóp pi chẳng mì vắn hội ngộ
Nhộn nhìn chài bặng bí bươn slam
Chập lìm pé chài slam noọng tuọng
Phạ đét chài khang lưỡng rà khân
Slao báo tò sli cấn lượn hát
Tiếng then káp tiếng nhạc nắn nờ
Tiếng lượn cắ tiếng thơ vắn hội
Slao báo đay kết tối pền duyên
Hội xuân dú bươn chiêng vui lắm.

Tạm dịch

Lồng tồng ở Ba Bể đẹp lắm
Trai gái với già trẻ đủ mặt
Rủ nhau đi chơi hội mùa xuân
Cả năm mới có một dịp gặp mặt
Trai gái nhiều như bướm tháng ba
Gặp ở bờ hồ trai gái hỏi thăm nhau
Trời nắng trai che ô, đội khăn
Trai gái cùng thi nhau hát lượn
Tiếng Then với tiếng nhạc rộn ràng
Tiếng lượn với tiếng thơ ngày hội
Trai gái được kết duyên đôi lứa
Hội xuân ở tháng giêng vui lắm.
[Dẫn theo [1]]

Hội Lồng tồng ở Ba Bể thường được tổ chức từ ngày 9 đến 11 tháng Giêng hàng năm tại bờ hồ Ba Bể, xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Hội là nơi thể hiện rất rõ nét những bản sắc độc đáo của người dân

tộc ở địa phương Ba Bể. Lời bài Then đã tái hiện thật đầy đủ sự đông vui, nhộn nhịp với những màu sắc, hình ảnh, âm thanh đặc

trung của ngày hội khiến cả những ai chưa từng đến hội cũng có thể hình dung được. Bài Then cũng như lời mời gọi tha thiết không chỉ cho các chàng trai, cô gái Tày mà còn cho du khách khắp vùng về dự hội này.

Then lời mới còn là lời ca mừng vui về bản làng với sự đổi thay tích cực của những con người chịu thương, chịu khó, giàu nghị

lực, đã cùng chung tay tạo nên đời sống ấm no, yên bình của quê hương, bản làng. Những bài Then lời mới được các nghệ nhân đặt tên có cụm từ “bản noọng” hoặc “quê noọng” hoặc gắn với tên riêng có số lượng bài rất nhiều. Ví dụ các bài Then ở Định Hóa gồm: *Khau Diều đổi mới*, *Khau Tý quê noọng*; Then ở Bình Liêu cũng có đến 2 bài cùng có tên là *Bản noọng*.

Cuộc sống của người Tày ở Ba Bể, Bắc Kạn còn nhiều khó khăn, chủ yếu là làm nông nghiệp. Người dân nơi đây đã biết cùng nhau ra đồng phát

của nhân dân, góp phần vào việc phát triển kinh tế của địa phương:

Nguyên tác lời Tày

*Khoái chùa căn tò chông cò căn
Khoái oóc tổng hấp căn cón nậm
Khoái thầy phura khoái nậm lạp mùa
Sle chả kheo tò chùa buốt khừn
Sle bươn slip mọi bủng huyện lườn
Chăm nua khẩu slúc lương tằm tổng
Lè đây pjoì mọi đồng mọi đây
Khách quá tàng tốc khuây Chợ Rã
Khẩu đo chín lườn ngọ pên đeng*

Tạm dịch

Nhanh rủ nhau cùng nhau đồng lòng
Nhanh ra đồng đắp bờ dẫn nước
Nhanh cấy bừa cấy lúa kịp mùa
Đề mạ xanh thi nhau mọc tốt
Đề tháng mười mọi chốn huyện nhà
Chăm sóc lúa chín vàng đầy đồng
Là mọi thứ đều tươi đẹp quá
Khách đi đường đi qua Chợ Rã
Gạo đủ ăn nhà ngói đồ tươi.
[Dẫn theo [1]]

Các bài Then lời mới cũng ca ngợi sự đổi thay của quê hương gắn với lời Then thể hiện sự biết ơn đối với Đảng và Bác Hồ. Đây là các bài Then ở Định Hóa, Thái Nguyên:

Nguyên tác lời Tày

*Bác Hồ dúm mốt sẩy sim châu
Bản Khau Diều hây mì vắn mẩu
Bầu cò bản tênh rườn đeng chói
Đin bản đét mà khau khối rườn toả*

Tạm dịch

*Tự hào có Bác Hồ đổi mới
Khau Diều ta vui chơi hơn trước
Mãi mãi ấm nồng khơi dậy niềm tin
Cờ đỏ sao vàng phấp phới bay*

Nguyên tác lời Tày

*Ơn Đảng, Bác pù đông đây nhạc
Lục eng tình cầm Bác son sư
Se vắn lẳng mùa kha bản
Chường pù khau đin quảng cái lưong*

Tạm dịch

*Ơn Đảng, Bác chiến khu cách mạng
Chúng cháu học dạ sáng chăm ngoan
Để ngày mai hân hoan về bản
Xây làng quê cao lớn vinh quang
[Dẫn theo [4]]*

Then lời mới cũng ngợi ca tình cảm con người cởi mở, mến khách, gắn bó, thương yêu nhau. Tiêu biểu như các bài Then ở Ba Bể, Bắc Kạn:

Nguyên tác lời Tày

*Tình pì noọng nư pù tẩu tổng
Shuong điếp păn vài mụng mò phè
Sle oóc pây châu mì hơn cẩu
Chông slim cò bản tẩu xạ nư
Nâu cẳm lỏng lêng hura tẳng có
Hợp tác xạ mùa nả mẩn kheng*

Tạm dịch

Tình người nơi miền xuôi miền ngược
Thương yêu nhau như trâu với bò
Đề tương lai giàu có hơn xưa
Đồng lòng nhau bản dưới xã trên
Sớm tối ra sức giúp nhau làm lụng
Hợp tác xã về sau bền vững
[Dẫn theo [1]]

Tâm lòng hiếu khách của người Tày vốn là nét đẹp trong văn hóa ứng xử đậm nét đặc trưng nơi miền rừng Ba Bể, Bắc Kạn. Họ luôn mong muốn được đón tiếp những người khách phương xa đến để thăm thú vẻ đẹp của đất và người nơi đây, để thấy được sự thay da đổi thịt của vùng đất quê hương:

Nguyên tác lời Tày

Mời chào thân Bắc Kạn sắc pày

Bắc Kạn lâu quê hương đây mịc

Khang Ninh chắn tỷ phường đây quả

Mi slim điệp khách lạ tàng quay

Tên Khang Ninh tồn pay mọi tỷ

Mời khách dú xiên lý cõi mà

Chôm tỷ phường quê là sắc mự

Tạm dịch

Mời anh tới Bắc Kạn một lần

Bắc Kạn mình quê hương tươi đẹp

Khang Ninh thật phong cảnh tươi đẹp

Có tâm lòng với khách đường xa

Tên Khang Ninh đồn khắp mọi nơi

Mời khách ở mọi nơi về đây

Ngắm phong cảnh quê mình một lần

[Dẫn theo [1]]

Đặc biệt, Then lời mới còn có những bài bày tỏ tâm tư của các chàng trai, cô gái, là tiếng nói giao duyên thăm thiết.

Nguyên tác lời Tày

Tha noọng ngồi lầy lạy khua phía

Bầu mây tốc queng quý bản queng

Tha khau ngồi cần đeo rừ đây

Cần đông băng pá mây tênh pù

Hăn noọng pí tàng mùa đuổi mé

Tha oi bà ư ghé lặc lùm

Năm tha tốc tày phuôn bươn nhi

Gioóc goa nhằng chứ nhĩa noọng oi.

Tạm dịch

Mắt em trong ngồi ngời giữa rừng

Đôi mắt sắc khôn cùng nhớ thương

Mắt ơi làm vấn vương mỗi bước

Giữa hội vui anh ngược mắt nhìn

Đôi mắt làm trái tim xao xuyến

Mắt ơi đừng lúng liếc trao nghiêng

Nước mắt tưới tháng giêng nẩy lộc

Ong bướm lượn ước nguyện thành đôi.

Như vậy, Then lời mới thực sự đã chứa đựng những tâm tình thương mến, sự gắn bó với đất và người, đề cao những truyền thống đạo đức tốt đẹp, vừa có nét riêng của người Tày vừa hòa vào truyền thống của các dân tộc Việt Nam nói chung.

2.3. Sự vận động của Then ở phương diện truyền dạy trong đời sống

Then cổ hầu như không được truyền dạy trong trường lớp, trong cuộc sống hằng ngày bởi loại Then này gắn liền với một chức năng nhất định. Ở huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Then cổ hầu như chỉ được truyền

cho những người “có căn có số” để sau đi làm thầy Tào, Mo, Pụt, Then. Những người này phải đi theo các thầy để được hướng dẫn học hát các bài Then cổ, đánh đàn Tính và các bước thực hiện nghi lễ.

Trong những năm gần đây, Then Tày lời mới được các nghệ nhân Tày chú trọng

truyền dạy và đã

thu được những

kết quả đáng kể.

Ở Định Hóa, Thái

Nguyên, hiện có

21/24 xã đã có

các câu lạc bộ

truyền dạy Then

[Dẫn theo [4]].

Kết quả này có

được một phần là do sự quan tâm của cơ

quan quản lý văn hóa tỉnh, huyện, nhưng

phần lớn là do

tâm huyết, sự say

mê và ý thức lưu

giữ, trao truyền

của các nghệ

nhân cộng với

sức hấp dẫn từ

nội dung, ngôn

từ và giai điệu

của các bài Then.

Điều đó đã tác động, tạo nên hứng thú, sự ham thích của nhiều lớp người Tày, kể cả các em nhỏ và các em lứa tuổi học sinh. Ở Bình Liêu, cả hai nghệ nhân Lương Thiêm Phú và Hoàng Thị Viên luôn dành tâm huyết, sức lực của mình vừa sáng tác, đặt lời, vừa phụ trách các câu lạc bộ Then của thôn, xã, truyền dạy để giữ gìn và phát triển các bài Then Tày đến với các thế hệ người Tày. Câu lạc bộ của nghệ nhân Viên hiện có đến hơn 40 thành viên, có những thành viên nhỏ tuổi mới chỉ lên 10 nhưng đã có thể nhớ, thuộc và hát được 16 bài Then.

Theo lời chia sẻ của nghệ nhân Dương Quang Thục ở huyện Ba Bể, Bắc Kạn thì “*Then ở Ba Bể sôi nổi lắm, bà con rất thích nghe hát Then, cứ tối đến là họ lại tụ tập ở nhà của một người nào đó để cùng đàn tính, hát Then. Những khúc hát Then khi cất lên cứ làm mê đắm lòng người. Tối nào không được nghe Then là lại thấy buồn, thấy nhớ*” [Dẫn theo [1]]. Hiện nay, Then lời mới ở Ba Bể khá phát triển bởi nó được chính quyền các cấp từ xã tới tỉnh đẩy mạnh các hoạt động bảo tồn và phát triển các loại hình văn nghệ dân gian ở Ba Bể. Việc học hát Then, đàn tính đã được chú trọng hơn, cũng được tổ chức quy củ hơn với việc thành lập được nhiều câu lạc bộ hoặc nhóm văn nghệ, tạo môi trường thuận lợi hơn cho nhân dân được truyền dạy hát Then, được trình diễn, nâng cao hơn tình cảm của dân đối với Then Tày không chỉ ở phạm vi đồng bào dân tộc Tày mà còn lan tỏa cả tới các dân tộc khác trong huyện.

3. Kết luận

Như vậy, có thể thấy, sự vận động, phát triển của Then Tày từ Then cổ đến Then lời mới đã tạo nên một đời sống phong phú, thêm nhiều hương sắc. Then đã vượt qua giới hạn của đời sống tâm linh để hòa vào đời sống giao lưu tình cảm giữa con người với thiên nhiên, quê hương và con người. Diện mạo của Then được mở rộng, đời sống của Then được kéo dài, người hát Then cũng nhiều hơn, có độ tuổi và nghề nghiệp đa dạng hơn. Việc tìm hiểu sự vận động, phát triển của Then Tày với bộ phận

Then lời mới hứa hẹn sẽ có nhiều điều thú vị, mới mẻ và ý nghĩa.

CHÚ THÍCH

- (1) Cố nghệ nhân Lưu Xuân Lai, sinh năm 1946 - mất năm 2020, xã Phúc Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.
- (2) Nghệ nhân Hoàng Văn Luận, sinh năm 1944, xã Định Biên, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.
- (3) Nghệ nhân Hoàng Đức Dục, sinh năm 1962, xã Mỹ Phương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.
- (4) Nghệ nhân Hà Văn Thuấn, sinh năm 1942, xã Tân An, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.
- (5) Nghệ nhân Mã Văn Trực, sinh năm 1979, Bản Hon, xã Bành Trách, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; nghệ nhân Lã Văn Trường, sinh năm 1990, Bản Cải, xã Cao Thượng, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nông Thị Huyền Anh, *Then Tày ở Ba Bể, Bắc Kạn với vấn đề giáo dục học sinh phổ thông*, Luận văn Thạc sĩ Ngôn ngữ, Văn học và Văn hóa Việt Nam, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, 2020.
- [2] Ma Thị Hương, *Then Tày ở Bình Liêu, Quảng Ninh*, Đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, 2021.
- [3] Ma Thị Hương, *Dân ca Tày ở Chiêm Hóa, Tuyên Quang*, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, 2022.
- [4] Đỗ Xuân Tùng, *Truyền dạy làn điệu hát Then Tày trong môi trường giáo dục ở huyện Định Hóa, Thái Nguyên*, Đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, 2019.
- [5] Viện Ngôn ngữ học, Hoàng Phê (Chủ biên), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2010.
- [6] Tư liệu các bài Then trong bài viết do các nghệ nhân tại các địa phương cung cấp (chưa xuất bản) và được dẫn theo tài liệu số 1 và số 4 ở trên.